

Số: /TTr-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam (*dự thảo Nghị định*) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a) Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hoá Việt Nam (Nghị quyết số 80-NQ/TW) đã đưa ra các quan điểm chỉ đạo, định hướng, trong đó có nội dung “*Đổi mới căn bản, toàn diện tư duy về huy động mọi nguồn lực để phát triển văn hoá, trong đó nguồn lực nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, nguồn lực xã hội, khu vực tư nhân là động lực quan trọng; thể chế đóng vai trò then chốt, nhất là cơ chế, chính sách đột phá để huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư cho văn hoá, thu hút, trọng dụng nhân tài. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tạo dựng không gian mới, xung lực mới cho phát triển văn hoá*”.

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới xác định mục tiêu đến năm 2030 “*Hoàn thành cơ bản việc xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch*”.

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đưa ra một trong những giải pháp để thực hiện nhiệm vụ “*Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển*” là “*Công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng... Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch,*

an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định... Tạo cơ sở pháp lý để khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận hiệu quả các nguồn lực về vốn, đất đai, nhân lực chất lượng cao”.

b) Cơ sở pháp lý

- Hiến pháp năm 2013 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội) quy định “*Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khuyến khích và tạo điều kiện để người Việt Nam định cư ở nước ngoài giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, giữ quan hệ gắn bó với gia đình và quê hương, góp phần xây dựng quê hương, đất nước*” (Điều 18); “*Mọi người có quyền hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hóa, tham gia vào đời sống văn hóa, sử dụng các cơ sở văn hóa*” (Điều 41); “*Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, phát huy nội lực, hội nhập, hợp tác quốc tế, gắn kết chặt chẽ với phát triển văn hóa*” (Điều 50); “*Nhà nước, xã hội chăm lo xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại*” (khoản 1 Điều 60).

- Nghị quyết số 28/2026/QH16 ngày 24/4/2025 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam (Nghị quyết số 28/2026/QH16) đã quy định một số cơ chế, chính sách phát triển văn hóa Việt Nam thuộc thẩm quyền của Quốc hội, đồng thời giao Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung để bảo đảm thi hành linh hoạt, phù hợp với thực tiễn.

- Quyết định số 875/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam.

- Quyết định số 1139/QĐ-BVHTTDL ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Quyết định số 875/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam, trong đó phân công Vụ Pháp chế chủ trì xây dựng “*Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 về phát triển văn hóa Việt Nam*”, thời hạn trình Chính phủ trước ngày 10/6/2026 .

2. Cơ sở thực tiễn

Hệ thống chính sách, pháp luật về văn hóa ngày càng được hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc sáng tạo, hưởng thụ văn hóa và bảo tồn di sản; bước đầu hình thành khung pháp lý cho gắn kết giữa bảo tồn truyền thống và phát triển hiện đại; đẩy mạnh số hóa quy trình quản lý, cấp phép trong một số lĩnh vực văn hóa... Tuy nhiên, các văn bản quy phạm pháp luật còn bất cập, chồng chéo; tồn tại các “điểm nghẽn”, “nút thắt” về thể chế và những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn. Đồng thời, để bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, liên thông giữa pháp luật về văn hoá với pháp luật liên quan; giữa chính sách văn hoá với các chính sách về giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế tư nhân; hoàn thiện thể chế, chính sách hội nhập quốc tế về văn hoá phù hợp với thông lệ và

cam kết quốc tế cần tiếp tục hoàn thiện thể chế tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hoá.

Bên cạnh đó, những nội dung quy định tại Nghị quyết số 28/2026/QH16 là những nội dung mới hoặc có thể khác với quy định của pháp luật hiện hành. Về nguyên tắc, đây là những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội. Do vậy, Nghị quyết số 28/2026/QH16 đã giao Chính phủ quy định chi tiết nhiều nội dung để bảo đảm linh hoạt, phù hợp triển khai trên thực tiễn.

Từ cơ sở chính trị, pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, để bảo đảm triển khai Nghị quyết số 28/2026/QH16 đồng bộ, hiệu quả và có tính khả thi, cần thiết ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành dự thảo Nghị định

Ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam bảo đảm quy định về trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bảo đảm đưa các cơ chế, chính sách phát triển văn hóa tại Nghị quyết số 28/2026/QH16 được thực thi hiệu quả trên thực tế góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 80-NQ/TW, đầu tư cho văn hoá là đầu tư cho phát triển bền vững đất nước, cho tương lai của dân tộc. Đổi mới căn bản, toàn diện tư duy về huy động mọi nguồn lực để phát triển văn hoá, trong đó nguồn lực nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, nguồn lực xã hội, khu vực tư nhân là động lực quan trọng. Ban hành các cơ chế, chính sách đột phá để huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư cho văn hoá, thu hút, trọng dụng nhân tài tạo dựng không gian mới, xung lực mới cho phát triển văn hoá.

2. Quan điểm xây dựng dự án Nghị định

- Thiết kế các quy định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, vừa có tính đặc thù, đột phá của văn hóa theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng và Nghị quyết số 80-NQ/TW, vừa bảo đảm tính khả thi và nguồn lực thực hiện.

- Bảo đảm phù hợp với Quyết định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Nghị quyết số 110/2023/QH15 ngày 29/11/2023 của Quốc hội kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XV; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Ngày 24/4/2026, Quốc hội thông qua Nghị quyết số 28/2026/QH16 về phát triển văn hóa Việt Nam.

2. Ngày 15/5/2026, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 875/QĐ-TTg ban hành kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam, trong đó giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhiệm vụ “*Xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam*”.

3. Ngày 18/5/2026, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Quyết định số 1139/QĐ-BVHTTDL ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Quyết định số 875/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam.

4. Thực hiện quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã khẩn trương triển khai xây dựng dự thảo Nghị định theo trình tự thủ tục rút gọn quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

a) Rà soát, nghiên cứu, xây dựng quy định cụ thể các quy định trên cơ sở các điều, khoản được giao quy định chi tiết tại Nghị quyết số 28/2026/QH16.

b) Thành lập và họp Tổ soạn thảo.

c) Gửi văn bản lấy kiến ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan và đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị định trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ để lấy ý kiến rộng rãi;

d) Nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý để hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

đ) Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét, quyết định ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam, bao gồm: khoản 1 và khoản 2 Điều 4; khoản 3 và điểm c khoản 4 Điều 5; khoản 2, 3 và 4 Điều 6; khoản 2 và khoản 4 Điều 7; Điều 8; Điều 9; Điều 11.

1.2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư; tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia phát triển văn hóa Việt Nam và tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị quyết bao gồm 35 điều, chia thành 8 chương cụ thể:

- Chương I - Những quy định chung từ Điều 1 đến Điều 4;

- Chương II - Cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa; tổ hợp sáng tạo văn hóa từ Điều 5 đến Điều 12
- Chương III - Đô thị di sản văn hóa từ Điều 13 đến Điều 15
- Chương IV - Đặt hàng, khoán chi đối với hoạt động sáng tạo văn hóa sử dụng ngân sách nhà nước từ Điều 16 đến Điều 18
- Chương V - Quảng bá, xúc tiến, phát triển sản phẩm, thị trường công nghiệp văn hóa từ Điều 19 đến Điều 22
- Chương VI - Quỹ văn hóa, nghệ thuật Điều 23
- Chương VII - Một số cơ chế, chính sách đột phá khác trong lĩnh vực văn hóa từ Điều 24 đến Điều 32
- Chương VIII - Điều khoản thi hành từ Điều 33 đến Điều 35

3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

3.1. Những vấn đề nhằm thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chưa được pháp luật quy định hoặc đã có quy định nhưng chưa phù hợp

Trên cơ sở rà soát những vướng mắc, khó khăn, bất cập trong lĩnh vực văn hóa (chưa được pháp luật quy định hoặc đã có quy định nhưng chưa phù hợp), Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 28/2026/QH16 tập trung giải quyết các vấn đề mang tính đột phá để kịp thời thể chế hóa Nghị quyết số 80-NQ/TW, dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều, khoản được giao tại Nghị quyết số 28/2026/QH16 cụ thể như sau:

3.1.1. Cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa; tổ hợp sáng tạo văn hóa

a) *Lý do đề xuất:* Phù hợp với quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 28/2026/QH16.

b) *Nội dung đề xuất:*

- Quy định chức năng và điều kiện hình thành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, tổ hợp sáng tạo văn hóa;
- Quy định thẩm quyền phê duyệt, quản lý và vận hành cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, tổ hợp sáng tạo văn hóa;
- Quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục thành lập cụm, khu công nghiệp sáng tạo văn hóa, tổ hợp sáng tạo văn hóa.

3.1.2. Đô thị di sản văn hóa

a) *Lý do đề xuất:* Phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số 28/2026/QH16.

b) *Nội dung đề xuất:*

- Quy định tiêu chí thí điểm mô hình đô thị di sản văn hóa bao gồm 7 tiêu chí.
- Quy định về cơ chế, chính sách ưu đãi về đất đai.
- Quy định về cơ chế, chính sách ưu đãi về phí, lệ phí.

3.1.3. Đặt hàng, khoán chi đối với hoạt động sáng tạo văn hóa sử dụng ngân sách nhà nước

a) *Lý do đề xuất:* Phù hợp với quy định tại Điều 8 Nghị quyết số 28/2026/QH16.

b) *Nội dung đề xuất:*

- Quy định đặt hàng đối với hoạt động sáng tạo văn hóa sử dụng ngân sách nhà nước.

+ Việc đặt hàng sản xuất phim, phát hành, phổ biến phim phục vụ nhiệm vụ chính trị thực hiện theo quy định tại Nghị định số 131/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Điện ảnh theo phương thức đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu và các quy định liên quan.

+ Việc tổ chức các chương trình nghệ thuật biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị quốc gia thực hiện theo quy định của pháp luật về tiền bản quyền, phụ cấp ưu đãi nghề, chế độ bồi dưỡng luyện tập và biểu diễn đối với viên chức, người lao động hoạt động đặc thù về nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập nghệ thuật biểu diễn, đơn vị nghệ thuật biểu diễn thuộc lực lượng vũ trang và các quy định khác có liên quan.

+ Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực văn hóa được giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp Việt Nam thực hiện theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

+ Cơ chế giá đặt hàng đối với sản phẩm văn hoá như tác phẩm văn học, chương trình biểu diễn nghệ thuật được xác định theo mức khoán chi thí điểm quy định tại Điều 16 Nghị định này do cơ quan có thẩm quyền quyết định phương án giá.

+ Đối với các công trình, tác phẩm văn hoá, văn học, nghệ thuật có thời gian thực hiện kéo dài hơn 01 năm thì giá đặt hàng được xác định tại năm đầu tiên cho công trình, tác phẩm hoàn thiện. Việc điều chỉnh giá đặt hàng (nếu có) thực hiện theo quy định của Luật Giá và các văn bản có liên quan.

- Quy định hỗ trợ kinh phí sáng tạo, phổ biến các công trình, tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật.

- Quy định khoán chi kinh phí cho các hoạt động sáng tạo sản phẩm văn hóa đối với sản xuất phim, nghệ thuật biểu diễn.

3.1.4. Quảng bá, xúc tiến, phát triển sản phẩm, thị trường công nghiệp văn hóa

a) *Lý do đề xuất:* Phù hợp với quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 28/2026/QH16.

b) *Nội dung đề xuất:*

- Quy định chính sách hỗ trợ, thúc đẩy quảng bá hình ảnh Việt Nam.

+ Ngân sách nhà nước hỗ trợ, thúc đẩy quảng bá hình ảnh Việt Nam thông qua Tuần Văn hóa Việt Nam; chương trình giao lưu nghệ thuật Việt Nam ở nước ngoài do trung ương tổ chức kỷ niệm thiết lập quan hệ ngoại giao với các quốc

gia, đối tác quan trọng của Việt Nam trên thế giới, phục vụ các hoạt động đối ngoại của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước ở nước ngoài; chương trình giao lưu nghệ thuật tại nước ngoài do địa phương chủ trì tổ chức tại các thủ đô, thành phố kết nghĩa ở nước ngoài; truyền dạy và biểu diễn nghệ thuật truyền thống ở nước ngoài; dạy tiếng Việt;

+ Truyền dạy và biểu diễn nghệ thuật truyền thống ở nước ngoài;

+ Dạy tiếng Việt;

+ Nhân rộng mô hình khu phố Việt Nam, làng Việt Nam, các mô hình câu lạc bộ văn hóa, võ dân tộc, ẩm thực Việt Nam, học tiếng Việt tại các quốc gia có đông cộng đồng người Việt Nam sinh sống và làm việc.

- Quy định chính sách hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá, xuất khẩu sản phẩm văn hóa tiêu biểu ra nước ngoài.

Quy định rõ các hoạt động được Ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí; Điều kiện thụ hưởng hỗ trợ; đồng thời giao Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chí xác định, quy trình hỗ trợ.

- Quy định xây dựng và thực hiện trưng bày chuyên đề các sưu tập có giá trị tiêu biểu về di sản văn hóa Việt Nam tại các bảo tàng có uy tín trên thế giới phục vụ nhiệm vụ chính trị, quảng bá hình ảnh, đất nước, con người Việt Nam.

- Quy định chính sách hoàn thuế cho đoàn làm phim nước ngoài sử dụng bối cảnh tại Việt Nam.

3.1.5. Quỹ văn hóa, nghệ thuật

a) *Lý do đề xuất:* Phù hợp với quy định tại Điều 11 Nghị quyết số 28/2026/QH16.

b) *Nội dung đề xuất:*

Quỹ Văn hóa, nghệ thuật tổ chức và hoạt động theo quy định tại Nghị định số 264/2025/NĐ-CP quy định về quỹ đầu tư mạo hiểm quốc gia và quỹ đầu tư mạo hiểm của địa phương.

- Nhà nước thí điểm thành lập Quỹ Văn hóa, nghệ thuật ở trung ương và một số địa phương. Quỹ hoạt động theo mô hình hợp tác công tư, là quỹ đầu tư mạo hiểm, hoạt động theo nguyên tắc thị trường, chấp nhận khả năng rủi ro, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, chống thất thoát, lãng phí vốn. Thời gian thực hiện thí điểm tối đa đến hết năm 2035.

- Quỹ ở trung ương do Thủ tướng Chính phủ thành lập, quỹ ở địa phương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập. Người có thẩm quyền thành lập quỹ quyết định tỷ lệ vốn góp từ ngân sách nhà nước, tổng mức vốn nhà nước trong vốn điều lệ của quỹ phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng huy động nhà đầu tư tham gia thành lập quỹ. Quỹ được cấp vốn điều lệ từ ngân sách trung ương hoặc địa phương, được cấp một lần và được nhận tài trợ, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật nhằm mục tiêu tài trợ, hỗ trợ, đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; chương trình, dự án văn hóa, nghệ thuật có tính sáng tạo đột phá, có tiềm năng thị trường

và khả năng thương mại, khả năng lan tỏa, tác động xã hội mà không được ngân sách nhà nước cấp kinh phí.

- Trường hợp không thành lập riêng Quỹ thì bổ sung danh mục đầu tư mạo hiểm cho lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật quy định ở khoản 4 Điều này vào Quỹ đầu tư mạo hiểm đã thành lập ở trung ương, địa phương.

- Danh mục các chương trình, dự án văn hóa, nghệ thuật có tính sáng tạo đột phá, có tiềm năng thị trường và khả năng thương mại, khả năng lan tỏa, tác động xã hội mà không được nhà nước cấp kinh phí quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị quyết số 28/2026/QH16 quy định tại Phụ lục ... ban hành kèm theo Nghị định này.

3.1.6. Một số cơ chế, chính sách đột phá khác trong lĩnh vực văn hóa

a) *Lý do đề xuất:* Phù hợp với quy định tại điểm c khoản 4 Điều 5, khoản 2, 3 và 4 Điều 6; khoản 2 và 4 Điều 7; Điều 11 Nghị quyết số 28/2026/QH16.

b) *Nội dung đề xuất:*

- Quy định miễn, giảm tiền thuê đất, thuê bất động sản khác là tài sản công.
- Quy định trình tự, thủ tục, hồ sơ bố trí kinh phí đưa bảo vật quốc gia, cổ vật quý hiếm có giá trị theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa, có nguồn gốc Việt Nam ở nước ngoài về nước.

- Quy định ưu tiên sử dụng dịch vụ và đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất tại đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động văn hóa, nghệ thuật truyền thống.

- Quy định bảo đảm thời lượng phát sóng các chương trình văn hóa, nghệ thuật dân gian, nghệ thuật truyền thống trên hệ thống phát thanh, truyền hình.

- Quy định chính sách tuyển dụng đối với tài năng và nhân lực đặc thù về nghề nghiệp trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao.

- Quy định Đào tạo lại cho viên chức thuộc các lĩnh vực nghệ thuật truyền thống, xiếc, múa khi hết tuổi nghề.

- Quy định chính sách đào tạo, phát triển tài năng trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao.

- Quy định đào tạo, bồi dưỡng nhân lực chất lượng cao cho giám tuyển định di sản văn hóa.

- Quy định đào tạo, bồi dưỡng nhân lực chất lượng cao cho giám định di sản văn hóa.

3.2. Về nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nội dung phân quyền, phân cấp

Dự thảo Nghị định không quy định các thủ tục hành chính; quy định chi tiết các nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ bảo đảm triển khai trên thực tế đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết

- Về nguồn lực tài chính: Kinh phí thực hiện Nghị định bao gồm nguồn ngân sách trung ương và địa phương; nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật.

- Về nhân lực, bộ máy: Cơ bản không phát sinh so với hiện hành. Đối với Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ chịu trách nhiệm trước Chính phủ về việc tổ chức triển khai thi hành Nghị định và không phát sinh thêm tổ chức mới. Đối với địa phương, các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng sẽ bảo đảm thực hiện chức năng quản lý của mình tại địa phương, không phát sinh bộ máy, biên chế.

2. Dự kiến thời gian trình ban hành

Thời gian dự kiến trình Chính phủ xem xét, ban hành Nghị định là tháng 6 năm 2026.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 của Quốc hội về phát triển văn hóa Việt Nam, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị định; (3) Phụ lục rà soát chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định; (4) Tài liệu khác có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ VH-TT-DL;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PC, VN (20).

BỘ TRƯỞNG

Lâm Thị Phương Thanh